

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC ĐỘ TUỔI NHÀ TRẺ NĂM HỌC 2025- 2026

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		Phát triển chương trình	Mục tiêu -nội dung cốt lõi
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn		
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			#		
	A. Phát triển vận động			#		
	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			#		
1	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	KQMD	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 1	TLHD		x
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 2			x
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 3			x
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 4			x
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 5			x
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 6			x

			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 7			X
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 8			X
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 9			X
			Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục 10			X
	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động			#		33
	* Vận động: đi			#		10
2	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo hiệu lệnh	KQMB	Đi theo hiệu lệnh	NDCT		X
3	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo hiệu lệnh đi đều	KQMB	Đi theo hiệu lệnh đi đều	NDCT		X
4	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trong đường hẹp	KQMB	Đi trong đường hẹp dài 3m, rộng 25cm	NDCT		X
5	<i>Đi kết hợp lăn ống trên đường thẳng</i>	KQMB	<i>Đi kết hợp lăn ống</i>	ĐP	X	X
6	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi có mang vật trên tay	NDCT	Đi trong đường hẹp dài 3m, rộng 25cm có mang vật trên tay	NDCT		X
7	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi theo đường ngoằn ngoèo	KQMB	Đi theo đường ngoằn ngoèo	NDCT		X
8	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước vào các ô	KQMB	Đi bước vào các ô	TLHD		X
9	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước lên xuống bậc cao 15cm(5-7 bậc)	KQMB	Bước lên xuống bậc cao	TLHD		X

10	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước qua gậy kê cao	KQMD	Đi bước qua gậy kê cao	NDCT		X
11	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đứng co 1 chân tối thiểu cách đất khoảng 10-12cm giữ khoảng 2-3s sau đó đổi chân	KQMD	Đứng co 1 chân	NDCT		X
* Vận động:chạy				#	#	4
12	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi kết hợp với chạy	KQMD	Đi 2-3m, kết hợp chạy 3-4m, đi thường 2-3m	NDCT		X
13	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy theo hướng thẳng	KQMD	Chạy theo hướng thẳng khoảng 5-7m	NDCT		X
14	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy theo hiệu lệnh	KQMD	Chạy theo hướng thẳng có thay đổi tốc độ nhanh/ chậm theo hiệu lệnh của cô	ĐP	x	X
15	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy đổi hướng	KQMD	Chạy đổi hướng	TLHD		X
* Vận động: Bò, trườn, trèo				#		7
16	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò thẳng hướng	KQMD	Bò thẳng hướng	NDCT		X
17	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò thẳng hướng theo đường hẹp	KQMD	Bò thẳng hướng theo đường hẹp(3mx35-40)	NDCT		X
18	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò để giữ được vật trên lưng	KQMD	Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng 3m	NDCT		X
19	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò để chui qua cổng	KQMD	Bò chui qua cổng(cao 50cm, rộng 40cm)	NDCT		X
20	Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi bò theo đường ngoằn ngoèo	KQMD	Bò theo đường ngoằn ngoèo	NDCT		X

21	Biết bò đến vật cản và trườn qua vật cản, bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy về chỗ hoặc lấy đồ chơi	KQMD	Bò Trườn qua vật cản cao 10-15cm, rộng 20-25 cm, bò tiếp khoảng 2m, đứng dậy về chỗ hoặc lấy đồ chơi	NDCT		X
22	<i>Phối hợp được tay, chân, cơ thể khi trườn chui qua cổng thể dục</i>	KQMD	<i>Trườn chui qua cổng thể dục</i>	ĐP	x	X
* Vận động: tung, ném, bắt				#		8
23	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi tung bắt bóng bằng 2 tay	KQMD	Tung bóng bằng 2 tay	TLHD		X
24	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi tung bóng qua dây	KQMD	Tung bóng qua dây	TLHD		X
25	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi tung bắt bóng cùng cô bằng 2 tay	KQMD	Tung bắt bóng cùng cô ở khoảng cách 1m	NDCT		X
26	<i>Thực hiện phối hợp vận động tay mắt, chân khi lăn bóng trong đường hẹp</i>	ĐP	<i>Lăn bóng trong đường hẹp</i>	ĐP	x	X
27	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi ném bóng về phía trước	KQMD	Ném bóng về phía trước = 2 tay	NDCT		X
28	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi ném túi cát về phía trước	KQMD	Ném túi cát về phía trước = 1 tay tối thiểu 1,5m	NDCT		X
29	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi ném túi cát vào đích	KQMD	Ném túi cát vào trúng đích khoảng cách 1-1,2m	NDCT		X
30	Thực hiện phối hợp vận động tay mắt khi ném bóng vào đích xa 70-100cm	KQMD	Ném bóng vào đích	KQMD		X
* Vận động: bật, nhảy				#		3
31	Giữ thẳng bằng cơ thể và thể hiện sức mạnh cơ bắp khi bật tại chỗ	TLHD	Bật nhảy tại chỗ	TLHD		X
32	Giữ được thẳng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật qua vạch kẻ	TLHD	Bật qua vạch kẻ	TLHD		X
33	Giữ được thẳng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa 15cm bằng 2 chân	TLHD	Bật xa bằng 2 chân	TLHD		X

	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt			#		2
34	Thực hiện được vận động cổ tay, ngón tay, bàn tay khi thực hiện thao tác rot, khuấy, đảo	KQMD	Rót, khuấy, đảo	NDCT		
35	Thực hiện được vận động cổ tay, ngón tay, bàn tay khi thực hiện thao tác vò, xé	KQMD	Vò, xé			
36	Thực hiện được vận động ngón tay để múa khéo	KQMD	Xoa tay, uốn vận động cổ tay - ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau	NDCT		
37	Thực hiện được vận động ngón tay khi nhặt đồ vật	KQMD	Nhón nhặt hạt gạo	NDCT		
		KQMD	Nhón nhặt lá cây, viên sỏi	NDCT		
38	Phối hợp cử động của bàn tay, ngón tay và mắt khi đóng cọc.	KQMD	Đóng cọc bằng gỗ	KQMD		
39	Sử dụng sự khéo léo của các ngón tay qua hoạt động khâu, cài, buộc	KQMD	Tập khâu vòng	KQMD		
		KQMD	Tập cài cúc	KQMD		
		KQMD	Tập xỏ dây giày	KQMD		
40	Xếp chồng được 6-8 khối gỗ	KQMD	Xếp chồng các hình khối khác nhau	NDCT		X
		KQMD	Xếp chồng các hình khối khác nhau	NDCT		X
41	Biết chấp ghép hình đã cắt rời	KQMD	Chấp ghép hình	NDCT		
42	Bước đầu biết sử dụng bút tô vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	NDCT	Tập sử dụng bút tô vẽ nguệch ngoạc	NDCT		
43	Biết lật mở các trang sách	NDCT	Lật mở trang sách	NDCT		

	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			#		
	1.Có 1 số nề nếp ,thói quen tốt trong sinh hoạt			#		0
44	Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	NDCT		
		NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	NDCT		
		NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	NDCT		
		NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	NDCT		
		NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	NDCT		
		NDCT	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	NDCT		
45	Biết được đặc điểm của một số loại thức ăn quen thuộc	TLHD	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số món ăn quen thuộc trong gia đình	TLHD		
		TLHD	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số sản phẩm bánh kẹo	TLHD		
		TLHD	Nhận biết màu sắc, kích thước, hình dạng, mùi vị của một số loại quả	TLHD		

46	Có 1 số thói quen tốt trong ăn uống	NDCT	Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.	NDCT		
47	Ngủ 1 giấc ngủ trưa	NDCT	Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa	NDCT		
48	Đi vệ sinh đúng nơi quy định		Luyện thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định,biết tự đi vệ sinh khi có nhu cầu.	NDCT		
2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt				#		0
49	Biết lấy gối, tự ngủ	TLHD	Luyện thói quen tự lấy gối ,lên giường ngủ	TLHD		
50	Trẻ biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chế đúng nơi quy định	ĐP	Biết bê ghế bằng 2 tay, lấy xếp chế đúng nơi quy định	ĐP	x	
51	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn mặc cởi quần áo, ..	KQMD	Tập tự phục vụ: + Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt	NDCT		
52	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ..	KQMD	Tập tự phục vụ: + Chuẩn bị chỗ ngủ	NDCT		
53	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh,..)	KQMD	Tập tự phục vụ: + Lấy uống nước + Cất lãv siãv đến tr	NDCT		
54	Nhận đúng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.	ĐP	Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.	ĐP		
55	Biết xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn dưới sự hướng dẫn của cô	ĐP	Xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn	NDCT		

56	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	NDCT	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	NDCT		
57	Bước đầu biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt dưới sự hướng dẫn của cô	NDCT	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	NDCT		
58	Biết chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	KQMD	Tập thói quen tốt: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	NDCT		
3. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh				#		0
59	Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	KQMD	Nhận biết 1 số vận dụng nguy hiểm không được phép sờ vào và đến gần: Phích nước nóng, ổ cắm điện, bàn là, bếp đang đun, vật sắc nhọn (Dao, kéo, que ...) Những loại keo dán dính có tính chất hóa học...	NDCT		
		KQMD	Nhận biết 1 số nơi nguy hiểm không được phép đến gần : Khu vực ổ cắm điện, bếp, cầu thang, nhà kho, khu vực có nước ,khu vực trơn trượt dễ ngã...	NDCT		
60	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở	KQMD	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh: Chạy nô nghịch trên cầu thang, lan can; Quăng ném đồ dùng đồ chơi; Leo trèo lên bàn ghế...	NDCT		
		KQMD	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh: Sờ vào ổ điện; cầm các vật sắc nhọn; cho đồ vật như hạt gạo, bóng bàn..vào mồm..	NDCT		
		KQMD	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh: Đến gần các con vật, ôm - sờ vào con vật...	NDCT		
		KQMD	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh: Đến gần, chơi ở những nơi có PTGT qua lại..	NDCT		

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				#		
A. Khám phá khoa học				#		5
61	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	NDCT	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh, và tìm đồ vật vừa mới cất giấu,	NDCT		X
62	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT		X
63	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số PTGT quen thuộc	NDCT	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số PTGT quen thuộc	NDCT		X
64	Nhận biết được cứng mềm, trơn nhẵn-xù xì	KQMD	Nhận biết được cứng mềm, trơn nhẵn-xù xì	NDCT		X
65	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của một số thức ăn(ngọt chua mặn)	KQMD	Nếm vị của một số thức ăn(ngọt, mặn,chua)	NDCT		X
66	Có khả năng nhận biết vị đặc trưng của một số quả(ngọt chua mặn)	KQMD	Nếm vị của một số loại quả(ngọt, chua)	NDCT		X
B.Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật,hiện tượng gần gũi				#		38
1. Các bộ phận cơ thể con người				#		2
67	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận khi được hỏi(mắt,mũi,miệng,tai)	KQMD	Tên chức năng chính 1 số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai,	NDCT		X
68	Nói được tên và chức năng của một số bộ phận khi được hỏi(tay,chân)	KQMD	Tên chức năng chính 1 số bộ phận của cơ thể: i,tay chân	NDCT		X
2. Đồ vật:				#		36
* Đồ dùng, đồ chơi				#		2
69	Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc	KQMD	Tên đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc trong gia đình	NDCT		X

69	Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ chơi quen thuộc	KQMD	Tên đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ chơi quen thuộc của bản thân và của nhóm lớp	NDCT		X
* Phương tiện giao thông				#		4
70	Biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	KQMD		X
		NDCT	Nhận biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	KQMD		X
		NDCT	Nhận biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT quen thuộc	KQMD		X
71	<i>Biết tên, đặc điểm nổi bật, ý nghĩa của đèn tín hiệu giao thông</i>	ATGT	<i>Nhận biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng của đèn tín hiệu giao thông</i>	ATGT	x	X
* Động vật và thực vật				#		7
72	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	NDCT	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	NDCT		X
		NDCT	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	NDCT		X
		NDCT	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	NDCT		X
		NDCT	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật quen thuộc	NDCT		X

73	Biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc	KQMĐ	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT		X
		KQMĐ	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT		X
		KQMĐ	Nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và ích lợi của rau, hoa, quả quen thuộc	NDCT		X
* Một số mùa trong năm				#		5
74	Biết được đặc điểm của từng mùa, trang phục theo mùa	ĐP	Nhận biết tên gọi, đặc điểm, cách ăn mặc theo mùa đông	ĐP	x	X
		ĐP	Nhận biết tên gọi, đặc điểm, hoạt động của mùa xuân	ĐP	x	X
		ĐP	Nhận biết tên gọi, đặc điểm, cách ăn mặc theo mùa hè	ĐP	x	X
		ĐP	Trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày hè	ĐP	x	X
		ĐP	Trò chuyện với trẻ về các hoạt động trong ngày hè	ĐP	x	X
* Các ngày lễ hội				#		2
75	Biết được món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên đán	ĐP	Nhận biết các món ăn đặc trưng của ngày tết nguyên đán	ĐP	x	X
76	Biết được đặc điểm của ngày tết, những hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán	ĐP	Nhận biết đặc điểm, hoạt động của ngày Tết Nguyên Đán	ĐP	x	

3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				#		8
77	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Màu đỏ -xanh	NDCT		X
78	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng theo yêu cầu	KQMĐ	Màu đỏ-vàng	NDCT		X
79	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu vàng, xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Màu vàng-xanh	NDCT		X
80	Chỉ, nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu	KQMĐ	Màu đỏ-vàng-xanh	NDCT		X
81	Chỉ, lấy, cất đúng đồ chơi có hình dạng tròn - vuông theo yêu cầu	KQMĐ	NBPB hình tròn -vuông	NDCT		X
82	Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu	KQMĐ	Kích thước (to-nhỏ)	NDCT		X
83	Số lượng(1- nhiều)	NDCT	NBPB Số lượng(1- nhiều)	NDCT		X
84	Vị trí không gian(trên-dưới- trước sau) so với bản thân trẻ	NDCT	Nhận biết vị trí không gian trước sau so với bản thân trẻ	NDCT		X
4. Bản thân, người gần gũi				#		8
85	Nói được tên của bản thân, đặc điểm	NDCT	Tên 1 số đặc điểm bên ngoài bản thân	KQMĐ		X
86	Biết được đặc điểm của ngày trung thu, những hoạt động của ngày tết trung thu	ĐP	Nhận biết đặc điểm của ngày tết trung thu	ĐP	X	X

87	Biết được các hoạt động của bé trong nhóm,lớp	NDCT	Nhận biết các hoạt động của bé trong nhóm,lớp	KQMĐ		X
88	Nói được tên các bạn trong nhóm,lớp	NDCT	Các bạn của bé	KQMĐ		X
89	Nói được tên của những người gần gũi khi được hỏi	NDCT	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	NDCT		X
90	Nói được công việc của các cô bác trong trường	NDCT	Công việc của các cô bác trong trường	NDCT		X
91	Nói được tên của cô giáo,công việc trong nhóm/lớp	NDCT	Cô giáo của bé	NDCT		X
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				#		38
A. Nghe hiểu lời nói				#		20
92	Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động	KQMĐ	Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	NDCT		X
93	Trả lời các câu hỏi ai đây?cái gì đây?làm gì?thế nào	KQMĐ	Nghe các câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào?	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề Bé và các bạn	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề Bé và các bạn	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề đồ chơi của bé	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề đồ chơi của bé	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề các cô các bác	NDCT		X

94	Hiểu nội dung chuyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề gia đình	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề gia đình	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề con vật	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề con vật	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề tết MX	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề thực vật	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề thực vật	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề PTGT	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề PTGT	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề mùa hè	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe cô kể chuyện chủ đề BLMG	NDCT		X
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề Bé và các bạn	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé	NDCT		

95	Hiểu nội dung bài thơ,ca dao,đồng dao,hò vè,câu đố. Trả lời được các câu hỏi về tên bài thơ,ca dao,đồng dao,hò vè,câu đố	KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác trong trường	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề tết màu xuân	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề thực vật	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề mùa hè	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè, câu đố trong đó có bài của địa phương chủ đề BLMG	NDCT		
96	Đọc bài đồng dao kết hợp chơi trò chơi	ĐP	Đọc bài đồng dao kết hợp chơi trò chơi	ĐP	x	
97	Đọc và kết hợp chơi trò chơi dân gian	ĐP	Đọc và hợp chơi trò chơi dân gian	ĐP	x	
	Đọc và kết hợp chơi trò chơi dân gian	ĐP	Đọc và hợp chơi trò chơi dân gian	ĐP	x	

98	Hiểu nội dung bài hát. Trả lời được các câu hỏi về tên bài hát	KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề bé và các bạn	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác trong trường	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề tết mùa xuân	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề thực vật	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề mùa hè	NDCT		
		KQMĐ	Nghe các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề BLMG	NDCT		
B.Nghe ,nhắc lại các âm,các tiếng và các câu				#		18

99		KQMĐ	Bắt chước và phát âm các tiếng kêu của con vật	TLHD		
		KQMĐ	Bắt chước và phát âm các tiếng kêu của PTGT	TLHD		
	Phát âm rõ tiếng					
100	Đọc được bài thơ,ca dao,đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề bé và các bạn	NDCT		X
		KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề đồ chơi của bé	NDCT		X
		KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề các cô các bác trong trường	NDCT		X
		KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề gia đình	NDCT		X
		KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề con vật	NDCT		X
	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng	KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề tết MX	NDCT		X
		KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề TV	NDCT		X
		KQMĐ	Đọc các đoạn thơ,bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề PTGT	NDCT		X

		KQMĐ		NDCT		X
		KQMĐ	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng chủ đề BLMG	NDCT		X
101	Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	KQMĐ	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý	NDCT		
102	Biết chào hỏi, trò chuyện	KQMĐ	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	NDCT		
103	Bày tỏ nhu cầu của bản thân	KQMĐ	Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản	NDCT		
104	Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Con gì đây? cái gì đây?	KQMĐ	Trả lời và đặt câu hỏi: Con gì?, Ở đâu?, Cái gì? Như thế nào? Tại sao?	NDCT		
105	Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Con gì đây? cái gì đây?	KQMĐ	Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Để làm gì? Ở đâu?, Như thế nào? Tại sao?	NDCT		
106	Nói to, đủ nghe lễ phép	KQMĐ	Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn	NDCT		
	C. Làm quen với sách			#		0
107	Biết lắng nghe khi người lớn đọc sách	NDCT	Lắng nghe khi người lớn đọc sách	NDCT		

108	Chỉ và gọi được tên các nhân vật sự vật hiện tượng gần gũi qua tranh ảnh có sự hướng dẫn của người lớn	NDCT	Xem tranh và gọi tên nhân vật, hành động gần gũi trong tranh	NDCT		
109	<i>Nhận biết một số ký hiệu đơn giản của lớp: kí hiệu bé trai bé gái; ký hiệu nơi vứt rác</i>	ĐP	<i>hận biết một số ký hiệu đơn giản của lớp: kí hiệu bé trai bé gái; ký hiệu nơi vứt rác</i>	ĐP	x	
110	<i>Thích chữ và sách truyện</i>	ĐP	<i>Xem sách truyện có chữ kèm theo tranh</i>	ĐP	x	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				#		
A. Phát triển tình cảm				#		0
1. Thể hiện ý thức về bản thân				#		0
111	Nói được vài thông tin về bản thân	KQMĐ	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.	NDCT		
112	Thể hiện điều mình thích và không thích	KQMĐ	Nhận biết 1 số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	NDCT		
2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái,cảm xúc				#		0
113	Biểu lộ sự thích giao tiếp với những người khác bằng cử chỉ, lời nói	KQMĐ	Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên	TLHD		
114	Biểu hiện được trạng thái vui, buồn, sợ hãi	KQMĐ	Nhận biết một số trạng thái cảm xúc :Vui,buồn,tức giận qua nét mặt cử chỉ	TLHD		
		KQMĐ	Biểu hiện được trạng thái vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ	TLHD		
B. Phát triển kỹ năng xã hội				#		#
1. Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi				#		0
115	Chơi thân thiện cạnh trẻ khác	KQMĐ	Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn	NDCT		
116	Chơi và giao tiếp với mọi người	KQMĐ	Giao tiếp với những người xung quanh	NDCT		

117	Biết thể hiện 1 số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ	KQMĐ	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	BC		
118	Biểu lộ sự thân thiện với môi trường cây xanh: không bẻ cành ngắt hoa. Tập làm một số việc chăm sóc cây	ĐP	Quan tâm đến cây xanh	ĐP	x	
119	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi.	NDCT	Quan tâm đến các vật nuôi	NDCT		
				#		0
120	Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ	KQMĐ	Thực hiện 1 số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "ạ", "vâng ạ"	NDCT		
121	Thực hiện 1 số yêu cầu của người lớn	KQMĐ	Thực hiện 1 số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định	NDCT		
C PHÁT TRIỂN CẢM XÚC THẨM MỸ				#		
1. Nghe hát và vận động đơn giản theo nhạc				#		35
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề bé và các bạn	NDCT		x
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề đồ chơi của bé	NDCT		x
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề các cô các bác	NDCT		x
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề gia đình	NDCT		x
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT	NDCT		x

122	Biết hát theo 1 vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc	KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT	NDCT		X
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề tết và MX			X
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV	NDCT		X
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật	NDCT		X
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề Mùa hè	NDCT		X
		KQMĐ	Hát theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề BLMG	NDCT		X
123	Biết vận động đơn giản theo 1 vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc	KQMĐ	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề TV	NDCT		X
		KQMĐ	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề T - MX			
		KQMĐ	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề con vật	NDCT		X
		KQMĐ	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề PTGT	NDCT		X
		KQMĐ	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề mùa hè	NDCT		X
		KQMĐ	Vận động đơn giản theo nhạc các bài hát trong đó có bài của địa phương chủ đề BLMG	NDCT		X

124	Thích nghe hát, nghe nhạc và âm thanh của các nhạc cụ	KQMĐ	Nghe hát, nghe nhạc (có bài của địa phương) với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ	NDCT		X
2. Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh				#		38
125	Thích cầm bút tô màu, vẽ nguệch ngoạc	KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề Bé và các bạn	NDCT		X
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề đồ chơi của bé	NDCT		X
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề TV	NDCT		X
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề T - MX			
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề PTGT	NDCT		X
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề mùa hè	NDCT		X
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét cong kín chủ đề BLMG	NDCT		X
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét thẳng, nét xiên, nét ngang chủ đề các cô các bác	NDCT		X
		KQMĐ	Vẽ các đường nét khác nhau : Nét thẳng, nét xiên, nét ngang chủ đề con vật	NDCT		X
126	Thích cầm bút di màu	KQMĐ	Tập cầm bút di màu chủ đề bé và các bạn	NDCT		X
		KQMĐ	Tập chấm màu chủ đề đồ chơi của bé.	NDCT		X
		KQMĐ	Tập cầm bút di màu chủ đề PTGT	NDCT		X

127	<i>Thích Chơi với màu nước và tạo ra các sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô</i>	ĐP	Tập in tranh bằng màu nước chủ đề gia đình	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề gia đình</i>	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề con vật</i>	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề Tết màu xuân</i>	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề TV</i>	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề PTGT</i>	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề mùa hè</i>	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề mùa hè</i>	ĐP	x	X
		ĐP	<i>Tập in tranh bằng màu nước chủ đề BLMG</i>	ĐP	x	X
128	Có khả năng xé vun giấy, vo, vò, dán trang trí hình	KQMĐ	-Xé giấy:Xé vun ,xé dải chủ đề bé và các bạn	NDCT		X
		KQMĐ	-Xé giấy:Xé vun ,xé dải chủ đề gia đình	NDCT		X
		KQMĐ	-Xé giấy:Xé vun ,xé dải chủ đề con vật	NDCT		X
		KQMĐ	-Xé giấy:Xé vun ,xé dải chủ đề TV	NDCT		X
		KQMĐ	-Xé giấy:Xé vun ,xé dải chủ đề mùa hè	NDCT		X
		KQMĐ	-Vo giấy chủ đề ĐC của bé	NDCT		X
		KQMĐ	-Vo giấy chủ đề con vật	NDCT		X

129	Thích chơi với đất nặn và tạo ra sản phẩm đơn giản theo sự hướng dẫn của cô	KQMĐ	Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, lăn dài, véo đất, bóp mềm đất chủ đề gia đình	NDCT		X
		KQMĐ	Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, lăn dài, véo đất, bóp mềm đất chủ đề con vật	NDCT		X
		KQMĐ	Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, ấn bẹt, véo đất, bóp mềm đất chủ đề Tết - MX	NDCT		X
		KQMĐ	Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, ấn bẹt, véo đất, bóp mềm đất chủ đề PTGT	NDCT		X
		KQMĐ	Chơi với đất nặn, thực hiện các thao tác nặn xoay tròn, véo đất, bóp mềm đất chủ đề TV	NDCT		X
130	Thích chơi các hình khối nhiều màu	KQMĐ	Chơi xếp hình	NDCT		X
131	Xem tranh	KQMĐ	Xem tranh	NDCT		X
CỘNG TỔNG SỐ MỤC TIÊU PHÂN BỐ VÀO ĐỘ TUỔI : 131						

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Thị Bắc

Đặng Lâm, ngày 21 tháng 8 năm 2025
**TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Đỗ Thị Thảo Nguyên